

Số: /TB-SCT

Sóc Trăng, ngày tháng 7 năm 2023

THÔNG BÁO

Mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp thuộc thẩm quyền và phạm vi quản lý của Sở Công Thương

Căn cứ Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023 của Bộ Tài chính Quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp.

Thực hiện ý kiến của đồng chí Lâm Hoàng Nghiệp, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao các sở, địa phương thuộc tỉnh triển khai thực hiện mức thu theo Thông tư số 44/2023/TT-BTC đối với phí, lệ phí thuộc phạm vi quản lý. Sở Công Thương thông báo cụ thể mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp thuộc thẩm quyền và phạm vi quản lý của Sở Công Thương như sau:

STT	Tên phí, lệ phí	Mức thu	Số tiền cụ thể
1	Phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh thuộc lĩnh vực thương mại; phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp; phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân		
1.1	Tại khu vực thành phố, thị xã	Bằng 50% mức thu phí quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 4 Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.	- Đối với tổ chức, Doanh nghiệp: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định - Đối với hộ kinh doanh, cá nhân: 200.000 đồng/địa điểm/lần thẩm định

STT	Tên phí, lệ phí	Mức thu	Số tiền cụ thể
1.2	Tại các khu vực khác	Bằng 50% mức thu phí tương ứng tại mục 1.1	
2	Phí thẩm định thiết kế cơ sở (dự án đầu tư xây dựng)	Bằng 50% mức thu phí quy định tại Biểu mức thu phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng (phí thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hoặc phí thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) ban hành kèm theo Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng	
3	Phí thẩm định thiết kế kỹ thuật (phí thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở); phí thẩm định dự toán xây dựng	Bằng 50% mức thu phí quy định tại Biểu mức thu phí thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, phí thẩm định dự toán xây dựng ban hành kèm theo Thông tư số 27/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng.	
4	Phí trong công tác an toàn thực phẩm	Bằng 90% mức thu phí quy định tại Biểu phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm ban hành kèm theo Thông tư số 67/2021/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử	

STT	Tên phí, lệ phí	Mức thu	Số tiền cụ thể
		dụng phí trong công tác an toàn thực phẩm.	
4.1	Thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm		900.000 đồng/lần/cơ sở
4.2	Thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm		- Đối với sản xuất nhỏ lẻ 450.000 đồng/lần/cơ sở - Đối với sản xuất khác (bao gồm cả cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh) 2.250.000 đồng/lần/cơ sở

Các mức phí, lệ phí nêu trên được áp dụng từ ngày **01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023**. Sở Công Thương xin thông báo đến các tổ chức, cá nhân có liên quan biết./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, các nhân có liên quan;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh ST (để phối hợp);
- BBT Cổng Thông tin điện tử SCT;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Thành Thanh